

Số: 181 /UBND-VHXXH

Mỹ Hào, ngày 23 tháng 01 năm 2026

V/v triển khai thực hiện Nghị quyết số
815/2025/NQ-HĐND ngày 23/12/2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan;
- Các tổ dân phố.

Thực hiện Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với một số đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND); Hướng dẫn số 219/HD-SYT ngày 14/01/2026 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với một số đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hưng Yên theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh (sau đây viết tắt là Hướng dẫn số 219/HD-SYT).

Nhằm tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, kịp thời và đúng quy định các nội dung của Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các đối tượng bảo trợ xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực trợ giúp xã hội trên địa bàn phường, Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hào triển khai như sau:

1. Dừng thực hiện việc chi trả trợ cấp xã hội và các chính sách liên quan theo quy định tại Nghị quyết số 536/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Hưng Yên đối với tất cả các đối tượng đang thụ hưởng trên địa bàn phường từ ngày **31/12/2025**.

2. Kể từ ngày **01/01/2026 đến hết 31/12/2026**, các đối tượng bảo trợ xã hội đủ điều kiện theo quy định sẽ chuyển sang hưởng mức trợ cấp và các chế độ trợ giúp xã hội theo quy định tại Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hưng Yên.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND và Hướng dẫn số 219/HD-SYT, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, đúng quy định và đúng thẩm quyền.

- Chủ trì hướng dẫn các tổ dân phố rà soát, thống kê, lập danh sách đối tượng thuộc diện hưởng chính sách trợ giúp xã hội theo đúng tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục quy định; trực tiếp tiếp nhận, kiểm tra, thẩm tra hồ sơ; tổng hợp đầy đủ, chính xác để tham mưu UBND phường xem xét, quyết định theo thẩm quyền, đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, không để xảy ra sai sót, trùng lặp hoặc bỏ sót.

- Phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan trong việc xác minh thông tin về nhân thân, hoàn cảnh kinh tế, điều kiện sinh sống, tình trạng sức khỏe của đối tượng khi cần thiết; đảm bảo công khai, minh bạch, đúng chế độ và quy định pháp luật.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình triển khai; tổng hợp kết quả thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND phường; kịp thời tham mưu giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

3.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường

- Tiếp nhận, hướng dẫn, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính liên quan đến chính sách trợ giúp xã hội theo đúng quy định tại Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND và Hướng dẫn số 219/HD-SYT, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thời hạn và chất lượng phục vụ Nhân dân.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc hướng dẫn người dân lập, hoàn thiện hồ sơ; kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và chuyển đến cơ quan chuyên môn để thẩm tra, tham mưu giải quyết.

- Công khai đầy đủ thủ tục hành chính, thành phần hồ sơ, quy trình, thời gian giải quyết và kết quả giải quyết; kịp thời tiếp nhận, tổng hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của tổ chức, cá nhân để Ủy ban nhân dân phường xem xét, chỉ đạo.

- Theo dõi, cập nhật tình trạng giải quyết hồ sơ trên hệ thống (nếu có); đảm bảo trả kết quả đúng hạn, đúng đối tượng, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính và mức độ hài lòng của người dân.

3.3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

- Phối hợp cung cấp Danh sách hộ nghèo, cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo năm 2025; Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Tham gia triển khai các nội dung liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3.4. Công an phường

- Phối hợp xác minh thông tin về cư trú, nhân thân, tình trạng pháp lý của đối tượng khi có yêu cầu, đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác phục vụ công tác giải quyết hồ sơ.

- Chủ động nắm tình hình, giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong quá trình triển khai chính sách; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi lợi dụng, trục lợi chính sách hoặc gây mất an ninh, trật tự theo quy định pháp luật.

3.5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường

- Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND và Hướng dẫn số 219/HD-SYT đến Nhân dân bằng các hình thức phù hợp, dễ tiếp cận, dễ hiểu.

- Hỗ trợ, hướng dẫn người dân tiếp cận thông tin, nắm rõ quyền lợi, nghĩa vụ; hướng dẫn lập và hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định, góp phần tạo thuận lợi và nâng cao hiệu quả thực thi chính sách.

3.6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nghiêm túc thực hiện chính sách, tạo sự đồng thuận trong xã hội.
- Tham gia giám sát việc triển khai; kịp thời nắm bắt, phản ánh, kiến nghị với Ủy ban nhân dân phường các khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của đối tượng.

3.7. Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện; cung cấp thông tin, hỗ trợ xác minh, tham gia tổ chức thực hiện khi có yêu cầu, góp phần đảm bảo chính sách được triển khai đồng bộ, hiệu quả, đúng đối tượng và đúng quy định.

3.8. Các tổ dân phố

- Tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng nội dung chính sách đến từng hộ gia đình, từng đối tượng bằng hình thức phù hợp, dễ hiểu, giúp Nhân dân nắm rõ quyền lợi và trách nhiệm.
- Chủ động rà soát, thống kê, lập danh sách đối tượng trên địa bàn tổ dân phố theo đúng tiêu chí, điều kiện; phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan trong xác minh, hoàn thiện hồ sơ, đảm bảo chính xác, khách quan, kịp thời, không bỏ sót hoặc trùng lặp.

Nhận được công văn này, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức chính trị - xã hội; các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan và các tổ dân phố nghiêm túc phối hợp triển khai thực hiện các nội dung tại Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND và Hướng dẫn số 219/HD-SYT, đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, đúng chế độ, đúng quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội phường) để xem xét, chỉ đạo.

(Gửi kèm Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên và Hướng dẫn số 219/HD-SYT ngày 14/01/2026 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Công Thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, VHXH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ
Ngày ký: 23/01/2026 13:58:50

Trần Văn Tĩnh

PHỤ LỤC TUYÊN TRUYỀN
Về việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội theo
Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của HĐND tỉnh Hưng Yên quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với một số đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và Hướng dẫn số 219/HD-SYT của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên, Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hào thông báo đến Nhân dân biết và thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với một số đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn phường như sau:

1. Đối tượng được hưởng chính sách trợ giúp xã hội hằng tháng tại cộng đồng

1.1. Người cao tuổi, bao gồm:

- Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên, thuộc diện hộ nghèo, không có người có nghĩa vụ phụng dưỡng hoặc có người phụng dưỡng nhưng người đó đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng; Trong đó, người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng người cao tuổi là vợ, chồng hoặc các con, cháu của người cao tuổi và những người khác có nghĩa vụ nuôi dưỡng, cấp dưỡng theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình (*Khoản 6 Điều 2 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP*).

- Người cao tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo từ đủ 60 tuổi trở lên không có vợ (chồng), không có con, không có cháu gọi bằng ông (bà) nội, ông (bà) ngoại hoặc có vợ (chồng), có con, có cháu gọi bằng ông (bà) nội, ông (bà) ngoại nhưng những người này đang hưởng chế độ trợ cấp xã hội hằng tháng.

1.2. Người khuyết tật, bao gồm:

- Người khuyết tật đặc biệt nặng thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo;
- Người khuyết tật đặc biệt nặng không thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo;
- Người khuyết tật nặng thuộc diện hộ nghèo;
- Người khuyết tật nặng thuộc diện hộ cận nghèo.

Theo độ tuổi, mức độ khuyết tật người khuyết tật được hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng theo hệ số quy định, trong đó có phần hỗ trợ thêm từ ngân sách tỉnh.

2. Mức chuẩn và mức trợ cấp xã hội

- Mức chuẩn trợ giúp xã hội hiện hành: **500.000 đồng/tháng**;
- Mức trợ cấp xã hội hằng tháng = Mức chuẩn trợ giúp xã hội × Hệ số tương ứng;
- Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND quy định mức hỗ trợ cao hơn cho một số nhóm đối tượng đặc thù trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, đặc biệt là người cao tuổi và người khuyết tật.

3. Chính sách hỗ trợ chi phí mai táng

Khi đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng qua đời thì được hỗ trợ chi phí mai táng, cụ thể:

- Mức hỗ trợ: 10.000.000 đồng/người (bằng 20 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội);
- Trường hợp thuộc nhóm người cao tuổi đặc thù theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND thì được hỗ trợ chi phí mai táng từ ngân sách tỉnh theo quy định.

4. Hồ sơ và nơi tiếp nhận

- Hồ sơ hưởng trợ cấp xã hội:
 - + Tờ khai của đối tượng theo Mẫu số 1d, 1đ ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, trong đó: Mẫu 1d: Đối tượng quy định tại điểm a, điểm b Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND; Mẫu 1đ: Đối tượng quy định tại điểm c, điểm d, điểm đ, điểm e Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND.
 - + Bản phô tô căn cước công dân; Giấy xác nhận hộ nghèo, cận nghèo, các giấy tờ liên quan theo quy định từng nhóm đối tượng.
- Liên hệ Tổ dân phố nơi cư trú để được hướng dẫn ban đầu;
- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công phường Mỹ Hào để được tiếp nhận, giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục.

5. Một số lưu ý quan trọng

- Đối tượng đang được chăm sóc, nuôi dưỡng và hưởng chính sách trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội thì **không** được hưởng chính sách trợ giúp xã hội tại cộng đồng.
- Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND chỉ áp dụng với những đối tượng bảo trợ xã hội thường trú trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.
- Đối tượng thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo được áp dụng chính sách theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND là thành viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo theo quy định của Chính phủ về chuẩn nghèo đa chiều từng giai đoạn áp dụng tại năm thực hiện chính sách được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận. Đối tượng thuộc hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo là thành viên thuộc hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo năm 2025.
- Các chính sách trợ giúp xã hội không theo quy định tại Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND thì được thực hiện theo các văn bản quy định hiện hành.
- Trường hợp đối tượng thuộc diện hưởng chính sách trợ giúp xã hội hằng tháng, hỗ trợ chi phí mai táng theo các mức khác nhau hoặc tại các văn bản khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cao nhất.

- Trong quá trình thực hiện, các văn bản Trung ương dẫn chiếu tại Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì các nội dung có liên quan được thực hiện theo quy định tại các văn bản mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

- Việc điều chỉnh giảm, thôi hưởng mức trợ cấp xã hội được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm không trùng lặp chính sách, đúng đối tượng, đúng điều kiện.

Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hòa thông báo tới toàn thể Nhân dân, đặc biệt là các hộ gia đình có người cao tuổi, người khuyết tật nằm trong đối tượng nắm rõ được nội dung của Nghị quyết, phối hợp thực hiện để bảo đảm quyền lợi hưởng theo quy định; Trường hợp có vướng mắc, đề nghị liên hệ Phòng Văn hóa - Xã hội phường để được hướng dẫn, giải đáp kịp thời ./.